TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO YÊN** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 107/2020/QĐST - HNGĐ	*Bảo Yên, ngày 23 tháng 10 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 131/2020/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H - sinh năm 1978;

Địa chỉ: Tổ A, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Lục Văn S - sinh năm 1977;

Địa chỉ: Tổ A, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, điều 81, điều 82, điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Lục Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Lục Văn S.

- Về con chung: Giao cháu Lục Thị Thanh M sinh ngày 20/4/2005 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Lục Văn S không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Sản có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai có quyền cản trở.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị H chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001877 ngày 05/10/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bảo Yên. Hoàn trả cho chị H số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND (2);
- THA DS;
- UBND Thị trấn P;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Hà Thị Anh